

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ HẠNH

**TỪ NGỮ CHỈ THỜI GIAN TRONG CA DAO
VỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

Thái Nguyên - 2015

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

NGUYỄN THỊ HẠNH

**TỪ NGỮ CHỈ THỜI GIAN TRONG CA DAO
VỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA**

Chuyên ngành : Ngôn ngữ Việt Nam

Mã ngành : 60.22.01.02

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học PGS.TS PHẠM HÙNG VIỆT

Thái Nguyên - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn Thạc sĩ *Từ ngữ chỉ thời gian trong ca dao về tình yêu đôi lứa* là kết quả nghiên cứu của riêng tôi, không sao chép của ai. Các số liệu, kết quả trong luận văn là trung thực và chưa được công bố trong các công trình khác. Nếu sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Thị Hạnh

LỜI CẢM ƠN

---***---

Trước tiên, với lòng biết ơn sâu sắc nhất, em xin gửi lời cảm ơn tới thầy giáo - PGS.TS Phạm Hùng Việt đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo và giúp đỡ em hoàn thành tốt luận văn này.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Ban giám hiệu, các phòng ban chức năng, Khoa Sau đại học, Khoa Ngữ văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ em trong suốt quá trình học tập và thực hiện luận văn tốt nghiệp.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn chân thành tới gia đình, bạn bè và các bạn học viên lớp Cao học ngôn ngữ K21 đã luôn đồng viên, khích lệ tôi trong suốt thời gian vừa qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 04 năm 2015

Học viên

Nguyễn Thị Hạnh

MỤC LỤC

	Trang
LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC BẢNG	iv
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN	7
1.1. Khái niệm thời gian.....	7
1.1.1. Các quan niệm về thời gian.....	7
1.1.2. Thời gian trong nghệ thuật.....	9
1.2. Sơ lược về từ và ngữ	12
1.2.1. Về khái niệm từ, ngữ.....	12
1.2.2. Từ ngữ chỉ thời gian.....	15
1.3. Ca dao và ca dao về tình yêu đôi lứa	17
1.3.1. Khái niệm ca dao.....	17
1.3.2. Ca dao về tình yêu đôi lứa.....	18
1.4. Tiểu kết.....	20
Chương 2: ĐẶC ĐIỂM CẤU TRÚC CỦA TỪ NGỮ CHỈ THỜI GIAN TRONG CA DAO VỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA	21
2.1. Đặc điểm nguồn gốc và cấu tạo	21
2.1.1. Về nguồn gốc	21
2.1.2. Về cấu tạo.....	23
2.2. Đặc điểm ngữ pháp	25
2.2.1. Về từ loại.....	25
2.2.2. Về Khả năng kết hợp.....	37
2.2.3. Về khả năng tham gia vào các thành phần câu	46
2.3. Một số cấu trúc thường gặp có sự tham gia của từ ngữ chỉ thời gian.....	52

2.3.1. Cấu trúc lặp	52
2.3.2. Cấu trúc so sánh	55
2.3.3. Cấu trúc đối	59
2.4. Tiểu kết.....	63
Chương 3: ĐẶC ĐIỂM NGŨ NGHĨA CỦA TỪ NGỮ CHỈ THỜI GIAN TRONG CA DAO VỀ TÌNH YÊU ĐÔI LÚA	64
3.1. Thời gian liên quan đến cảnh quan tự nhiên trong ca dao về tình yêu đôi lứa.....	65
3.1.1. Thời gian xác định.....	65
3.1.2. Thời gian không xác định	66
3.2. Thời gian hiện tại hay thời gian diễn xướng	68
3.3. Thời gian tâm lý	73
3.3.1. Thời gian gợi liên tưởng đến giai đoạn tỏ tình	73
3.3.2. Thời gian gợi liên tưởng đến giai đoạn tình yêu	77
3.3.3. Thời gian gợi liên tưởng đến những lời thề nguyện	79
3.3.4. Thời gian gợi liên tưởng đến sự hận tình.....	83
3.4. Tiểu kết.....	87
KẾT LUẬN	87
TÀI LIỆU THAM KHẢO	90

DANH MỤC BẢNG

Trang

Bảng 2.1. Bảng thống kê các danh từ chỉ thời gian tiêu biểu trong Ca dao về tình yêu đôi lứa	26
Bảng 2.2. Bảng thống kê từ ngữ chỉ thời gian trong Ca dao về tình yêu đôi lứa	27
Bảng 2.3. Bảng cấu trúc so sánh trong Ca dao về tình yêu đôi lứa.....	56

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Trong thế giới khách quan, mọi sự vật, hiện tượng đều được gắn với hệ tọa độ không gian – thời gian xác định, nên những cảm nhận của con người về thế giới đều bắt đầu từ sự đổi thay của không gian, thời gian. Từ sự đổi thay của không gian, thời gian, con người nhận ra sự đổi thay trong chính mình. Vì vậy, bên cạnh không gian, thời gian trở thành một trong những đối tượng phản ánh phổ biến của tác phẩm văn học, một phạm trù thẩm mỹ. Không có hình tượng nghệ thuật nào lại không tồn tại trong không gian, thời gian của chủ thể sáng tạo. *“Nếu hiểu thơ ca là sự cảm nhận thế giới và con người thì thời gian, không gian chính là hình thức để con người cảm nhận thế giới và con người”* (Trần Đình Sử) [43]. Thời gian trong nghệ thuật cũng được coi là một hiện tượng nghệ thuật. Thời gian gắn với những quan niệm về nghệ thuật, về con người, về thế giới của chủ thể. Thời gian là sản phẩm của nghệ sĩ nhằm biểu hiện về con người, về thế giới, đồng thời thể hiện quan niệm nhân sinh. Thời gian còn là một yếu tố quan trọng làm nền cho tác phẩm góp phần bộc lộ chủ đề tác phẩm. Thời gian trong nghệ thuật có mô hình và ngôn ngữ riêng của mình vì nó thể hiện quan niệm về trật tự thế giới, về sự lựa chọn của con người.

1.2. Trong các tác phẩm văn học dân gian, đặc biệt là ở thể loại ca dao, các từ ngữ chỉ thời gian xuất hiện đa dạng, phong phú, nhiều tầng bậc góp phần thể hiện thế giới tâm tư tình cảm của người nghệ sĩ; cũng là một phần trong phong cách, quan niệm sáng tác của mỗi tác giả. Tìm hiểu các tác phẩm ca dao dưới góc độ ngôn ngữ, không thể bỏ qua việc khảo sát các từ ngữ chỉ thời gian. Bởi vậy; việc khảo sát, nghiên cứu đặc điểm lớp từ ngữ chỉ thời gian trong các tác phẩm của các tác giả cụ thể đã thu hút sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu, nhiều học viên ngôn ngữ.

1.3. Ca dao Việt Nam được xem là tấm gương phản ánh trung thực hình ảnh thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam. Đó là kho tài liệu phong phú về phong tục, tập quán trong các lĩnh vực vật chất và tinh thần của nhân dân lao động. Trong đó, ca dao về tình yêu đôi lứa được coi là một tiểu loại chiếm vị trí

quan trọng trong kho tàng ca dao của dân tộc. Tìm hiểu và nghiên cứu ca dao về tình yêu đôi lứa, ta sẽ thấy cách thể hiện độc đáo và sâu sắc của tác giả dân gian về đời sống tâm hồn con người Việt Nam qua bao thế hệ. Nghiên cứu ca dao về tình yêu đôi lứa theo hướng tiếp cận thi pháp, chúng ta có thể tìm hiểu được các phương diện đề tài, cảm hứng sáng tác, nhân vật trữ tình, không gian- thời gian nghệ thuật, hình thức diễn xướng. Trong đó, thời gian nghệ thuật là yếu tố quan trọng trong việc thể hiện nội dung và ý đồ nghệ thuật của tác phẩm. Thời gian được diễn tả trong ca dao về tình yêu đôi lứa là thời gian nghệ thuật. Mỗi thể loại văn học đều mang nét đặc thù riêng về thời gian nghệ thuật. Nếu như trong sử thi là thời gian “khuyết sử”, mang đậm chất thần thoại; thời gian trong cổ tích là thời gian của quá khứ không xác định, mang tính hoang đường thì thời gian nghệ thuật trong ca dao là thời gian hiện tại, có nghĩa là "thời gian của tác giả và thời gian của người đọc (người thưởng thức) hòa lẫn với thời gian của người diễn xướng”.

Cho đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về lớp từ ngữ chỉ thời gian trong ca dao nói chung, trong ca dao về tình yêu đôi lứa nói riêng. Trong tình hình như vậy, chúng tôi chọn đề tài “*Từ ngữ chỉ thời gian trong ca dao về tình yêu đôi lứa*” để nhằm làm rõ vai trò của lớp từ ngữ này trong ca dao, góp phần làm rõ thêm một cái nhìn, một cách tiếp cận về phong cách sáng tác của các tác giả dân gian.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Sơ lược tình hình nghiên cứu về ca dao

Những công trình nghiên cứu về ca dao trong mấy thập kỷ qua là vô cùng phong phú và đa dạng với số lượng ngày càng tăng. Tuy nhiên, các công trình có tính chất sưu tầm vẫn chiếm đa số. Có thể kể ra một số công trình nghiên cứu như: *Cấu trúc ca dao trữ tình* của Lê Đức Luận, *Bình giảng ca dao* của tác giả Triều Nguyên, *Ngôn ngữ ca dao Việt Nam* của Mai Ngọc Chừ,...

Với Chuyên luận *Thi pháp ca dao*, Nguyễn Xuân Kính đã đi vào tìm hiểu các vấn đề ngôn ngữ, hình tượng, kết cấu, thể thơ, thi pháp diễn xướng, thời gian và không gian nghệ thuật của ca dao truyền thống.

Trong *Những thế giới nghệ thuật trong ca dao*, tác giả Phạm Thu Yên đã đề cập đến vấn đề “*Thời gian và không gian nghệ thuật trong ca dao*”. Viết về vấn đề này, tác giả khẳng định, không gian nghệ thuật trong ca dao gồm không gian vật lý và không gian tâm lý. Từ việc khảo sát những lời ca dao cổ truyền, tác giả đã rút ra đặc điểm và ý nghĩa của yếu tố nghệ thuật này.

Tác giả Nguyễn Hằng Phương nghiên cứu *Ca dao cổ truyền người Việt với tính mơ hồ đa nghĩa trên bình diện ngôn ngữ văn học* đã làm rõ những biểu hiện tiêu biểu của tính mơ hồ đa nghĩa trong một số lời ca dao cổ truyền, nhằm mục đích nhận diện tính mơ hồ đa nghĩa trên bình diện ngôn ngữ cùng vai trò của nó ở những lời ca dao cổ truyền, làm tiền đề cho sự bình giá có cơ sở và sự tiếp nhận sâu sắc tác phẩm.

Tác giả Lê Thị Nguyệt trong Luận văn *Nét đẹp của người phụ nữ trong ca dao cổ truyền người Việt* đã góp phần vào việc tìm hiểu quan điểm thẩm mỹ của nhân dân lao động về vẻ đẹp của người phụ nữ xưa. Đồng thời, khẳng định những giá trị đã tạo nên vẻ đẹp, sức sống của người phụ nữ nói riêng, con người Việt Nam nói chung. Từ đó, phát huy những vẻ đẹp vốn có để giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Như vậy, qua các bài nghiên cứu về ca dao, chúng tôi nhận thấy các tác giả đã có khá nhiều đóng góp trong việc phát hiện một số đặc điểm về nội dung, nghệ thuật nổi bật của ca dao. Song, tiếp cận các tác phẩm ca dao trên bình diện ngôn ngữ học còn ít và chưa có đề tài nào khảo sát, nghiên cứu đặc điểm lớp từ ngữ chỉ thời gian trong ca dao về tình yêu đôi lứa.

2.2. Sơ lược về nghiên cứu Từ ngữ chỉ thời gian trong ca dao

Thời gian nghệ thuật là một yếu tố thi pháp được một số nhà nghiên cứu quan tâm. D.X.Likhachop trong cuốn Thi pháp văn học Nga cổ đã nói: “*Thời gian là đối tượng, là chủ thể, là công cụ miêu tả, là sự ý thức và cảm giác về sự vận động và đổi thay của thế giới trong các hình thức đa dạng của thời gian xuyên suốt tác phẩm văn học*”. Từ điển thuật ngữ văn học định nghĩa “*Thời gian nghệ thuật là hình thức bên trong của hình tượng nghệ thuật thể hiện tính chỉnh thể của nó*” [4]. Trong Giáo trình *Dẫn luận thi pháp học*, giáo sư Trần